TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HSST
Ngày: 12/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hương Thảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Danh Thuỳ;

Bà Nông Thị Duyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Anh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12, 13 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2025/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 02 năm 1995 tại thị trấn N, huyện H, tỉnh C.

Nơi cư trú: Xóm M, thị trấn N, huyện H, tỉnh C; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết) và bà: Lương Thị H (sinh năm: 1974); Vợ: Sầm Thị Nụ, sinh năm: 1999; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn N, huyện H, tỉnh C từ ngày 20/12/2024 đến nay. Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12/2025/HSST-CĐKNCT ngày 20/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chu Cương Q; Sinh năm: 1998;

Địa chỉ: Tổ 4, phường Đ, thành phố C, tỉnh C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/12/2024 tổ công tác Công an phường T làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát về an ninh trật tự tại tổ 7, phường T, thành phố Cao Bằng phát hiện Nguyễn Nhật H (sinh năm 1995, trú tại: Xóm M, thị trấn N, huyện H, tỉnh C) đang có hành vi tổng hợp số lô, số đề tại quầy bán vé xổ số kiến thiết của H tại vỉa hè chợ Tân Giang. Tang vật thu giữ: 07 (bảy) cáp đề ghi ngày 16/12/2024; 15 (mười năm) cáp đề ghi ngày 17/12/2024; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen loại màn hình cảm ứng có số IMEI: 354835090804635 có lắp thẻ sim với số thuê bao 0849 316 089; 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 11.100.000đ (mười một triệu một trăm nghìn đồng); 01 túi màu đen bên trong có chứa 4.279.000đ (bốn triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 17/12/2024, Công an phường T, thành phố Cao Bằng đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Từ khoảng giữa năm 2021, Sầm Thị N(sinh năm 1999; Trú tại: Xóm Mã Quan, thị trấn Nước Hai, huyện Hoà An) đăng ký làm Đại lý xổ số kiến thiết. Đến năm 2023, Nụ nghỉ đẻ thì chồng Nụ là Nguyễn Nhật H (sinh năm: 1995; Trú tại: Xóm Mã Quan, thị trấn N, huyện H, tỉnh C) bán xổ số đồng thời bán số lô, số đề trái phép cho khách tại vỉa hè chợ Tân Giang thuộc tổ 07, phường T, thành phố Cao Bằng. H bán số lô, số đề cho khách trực tiếp bằng hình thức ghi các số lô, đề vào một tờ giấy (gọi là cáp đề) đồng thời in vào tờ giấy cáp đề khác bằng giấy than. H đưa cho khách tờ cáp đề in qua giấy than, giữ bản chính cáp đề để tổng hợp gửi đi cho chủ đề và lưu lại làm căn cứ trả thưởng. Ngoài ra, H còn sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, lắp số thuê bao 0849316089 để nhận số lô, số đề trái phép cho khách qua tin nhắn điện thoại. Hình thức chơi số lô, số đề như sau:

Về số lô, H lấy mỗi điểm lô 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng), tỷ lệ được thua là 1/80, nếu khách trúng một điểm lô thì được 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó.

Về lô xiên, là loại lô tô 2, 3, 4 lô tô các cặp số (2 cặp số, 3 cặp số, 4 cặp số); lô tô tự chọn 3 số so với 23 giải.

Đối với lô xiên 3 cặp số, khách đánh 10.000đ (mười nghìn đồng), nếu trúng sẽ được trả thưởng 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Đối với số đề, tỷ lệ được thua là 1/70, nếu khách đánh trúng 1.000đ (một nghìn đồng) tiền đề thì được trả 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng), khách trúng đề là khách đánh trúng

hai số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc của ngày hôm đó. Khách chơi đề sẽ được H cắt lại 20% số tiền khách chơi. Sau khi ghi số lô, số đề cho khách, H sẽ tổng hợp nội dung lô đề vào tin nhắn trên điện thoại di động và gửi vào số thuê bao 0848200618 (lưu trong danh bạ là "Ak2"). H và chủ đề thỏa thuận khi ghi lô đề thì với mỗi điểm lô H sẽ được hưởng 500đ (năm trăm đồng), đối với số đề sẽ được hưởng lợi 5% tổng số tiền khách chơi.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được xác định: Trong ngày 15/5/2024, Nguyễn Nhật H đã nhận ghi số lô, số đề qua điện thoại cho số thuê bao là 0971.118.336, qua xác minh chủ thuê bao là Phạm Văn Nhất với tổng số tiền 6.180.000đ (sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Ngày 16/12/2024, Nguyễn Nhật H đã nhận ghi số lô, số đề trái phép cho 07 người chơi qua cáp đề với tổng số tiền 10.647.000đ *(mười triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn đồng),* trong đó số tiền đánh bạc là 5.237.000đ *(năm triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng),* số tiền khách trúng thưởng là 5.410.000đ *(năm triệu bốn trăm mười nghìn đồng).* Ngày 17/12/2024, Nguyễn Nhật H đã nhận ghi số lô, số đề trái phép cho 15 người chơi qua cáp đề với tổng số tiền 3.503.000đ *(ba triệu năm trăm linh ba nghìn),* chưa kịp chuyển cho chủ đề thì bị cơ quan chức năng phát hiện, lập biên bản sự việc.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 31/CT-VKSTP ngày 28/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Nhật H về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Về tài sản bị tạm giữ bị cáo khai có sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8Plus màu đen vào việc nhận và chuyển số lô, đề trái phép. Đối với số tiền bị tạm giữ, bị cáo cho rằng: Có 4.279.000đ để trong túi màu đen là tiền khách mua số lô, số đề ngày 17/12/2024 và tiền bị cáo chuẩn bị để trả thưởng cho khách trúng thưởng ngày 16/12/2024; số tiền 11.100.000đ để trong ví da màu nâu là tiền của bị cáo mang theo để trả tiền nợ sơn nhà cho chủ cửa hàng sơn, mong Hội đồng xét xử trả lại số tiền này cho bị cáo. Đối với chiếc túi màu đen và ví màu nâu, bị cáo không có nhu cầu xin lại để sử dụng, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người làm chứng Chu Cương Quyết thể hiện: Quyết và bị cáo H có quen biết nhau. Khi H sửa chữa nhà có mua vật liệu tại nơi Quyết đang làm nhân viên - công ty Tân Á Đại Thành (địa chỉ: Tổ 10, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) và còn nợ số tiền 14.545.800đ. Biết H có nhu cầu mua sơn nhà nên Quyết còn giới thiệu cho H đến cửa hàng vật liệu xây

dựng Minh Khánh (địa chỉ: phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng), hiện này còn nợ cửa hàng này số tiền 4.795.000đ chưa thanh toán.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, trình bày quan điểm về việc xử lý vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật H phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H từ 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Truy thu số tiền 317.000đ để nộp vào ngân sách nhà nước. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.279.000đ bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu huỷ: 01 túi màu đen và 01 ví màu nâu do không còn giá trị sử dụng. Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen của bị cáo. Trả lại cho bị cáo số tiền 11.100.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền là hình phạt chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản sự việc ngày 17/12/2024 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 15/5/2024, Nguyễn Nhật H ghi số lô, số đề trái phép qua điện thoại cho Phạm Văn Nhất với tổng số tiền 6.180.000đ *(sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng);* ngày 16/12/2024, Nguyễn Nhật H ghi số lô, số đề trái phép cho 07 người chơi qua cáp đề với tổng số tiền 10.647.000đ *(mười triệu sáu trăm bốn*

mươi bảy nghìn đồng); ngày 17/12/2024, Nguyễn Nhật H ghi số lô, số đề trái phép cho 15 người chơi qua cáp đề với tổng số tiền 3.503.000đ *(ba triệu năm trăm linh ba nghìn).* Tổng số tiền Nguyễn Nhật H hưởng lợi qua việc bán số lô, số đề là 317.000đ *(ba trăm mười bảy nghìn đồng).*

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý nhà nước về trật tự công cộng, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Nhật H về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra đã có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội hai lần nên phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tội đánh bạc thuộc nhóm tội phạm xâm phạm đến chế độ quản lý nhà nước về trật tự công cộng, an toàn xã hội, bị cáo Nguyễn Nhật H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có hai tình tiết giảm nhẹ. Tại phiên tòa, bị cáo xin được hưởng hình phạt tiền là hình phạt chính và đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ vào Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để chứng minh khả năng tài chính. Xét thấy, hành vi của bị cáo chưa đến mức phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội; việc áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và làm gương cho những người có ý định phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội hai lần nên cần áp dụng mức phạt tiền trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.279.000đ bị cáo đã chuẩn bị, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 túi màu đen và 01 ví màu nâu do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen của bị cáo.

- Đối với số tiền 11.100.000đ, bị cáo để riêng, tách biệt trong ví da màu nâu, Hội đồng xét xử xét thấy không đủ căn cứ chứng minh số tiền này có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo hưởng lợi bất chính số tiền 317.000đ nên cần phải truy thu số tiền trên để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Các nhận định khác:

[7.1] Một số vấn đề trong vụ án:

Đối với chủ thuê bao số 0971.118.336. Quá trình điều tra xác định, người đứng tên đăng ký số điện thoại là Phạm Văn Nhất (sinh ngày 10/09/1977, trú tại: Thôn Niệm Thôn 2, xã Khuyến Nông, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Quá trình xác minh xác định Phạm Văn Nhất không có mặt tại địa phương, hiện nay không biết Nhất đang ở đâu, do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, nếu có căn cứ sẽ tiến hành xử lý trong vụ án khác.

Đối với người mà bị cáo chuyển số lô, số đề thông qua số điện thoại 0848.200.618 mà H lưu trong danh bạ là "Ak2", H không biết thông tin, địa chỉ của người này. Quá trình điều tra xác định, người đứng tên đăng ký số điện thoại là Đặng Thị Mai Hương (sinh ngày: 09/11/2001, trú tại: Tổ 19, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). Qua xác minh, Hương không được đăng ký, không sử dụng số điện thoại 0848200618, không cho ai mượn căn cước công dân và cũng không quen biết, không có hành vi đánh bạc với Nguyễn Nhật H. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định người đã nhận bảng số lô, số đề với bị cáo nên không đủ căn cứ để xử lý đối với chủ sở hữu số điện thoại trên.

Đối với những khách trực tiếp tới ghi số lô đề, cáp đề chỉ thể hiện các số lô, đề kèm theo số tiền của những người khách đi qua đường. Nguyễn Nhật H không biết tên tuổi, địa chỉ do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Trương Ánh Hồng, lần đầu mua số lô đề với bị cáo nhưng không trả tiền nên bị cáo không đồng ý nhận số lô đề của Hồng. Do vậy Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý Trương Ánh Hồng là có căn cứ.

[7.2] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H 35.000.000,0đ (ba mươi lăm triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Truy thu số tiền là 317.000đ (Ba trăm mười bảy nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Nhật H đã nộp số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo các Biên lai thu tiền số 0001474 ngày 13/5/2025.

[2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen loại màn hình cảm ứng có số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng): 354835090804635 có lắp thẻ sim với số thuê bao 0849.316.089 . Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy.

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) túi màu đen, đã qua sử dụng;

- Đối với số tiền Việt Nam: 15.379.000đ (Mười năm triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn đồng):

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.279.000đ (Bốn triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nhật H số tiền 11.100.000đ (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Cơ quan Công an tỉnh Cao Bằng đã chuyển số tiền trên vào tài khoản ngân hàng: 3949.0.1035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực VI theo giấy nộp tiền ngày 18/3/2025;

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 77 ngày 03/4/2025.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Nhật H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát KV1 - Cao Bằng;
- Phòng THA DS KV1 - Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hương Thảo